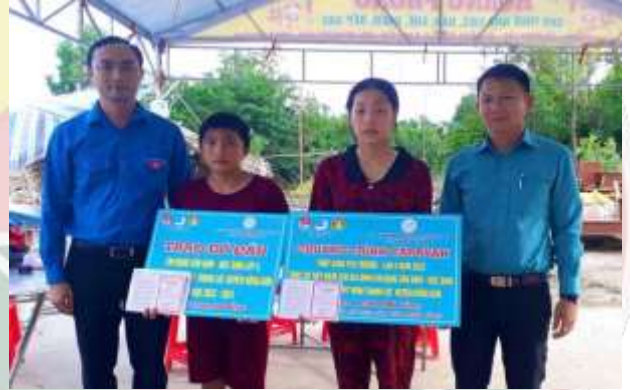




# Tài Liệu SINH HOẠT CHI ĐOÀN

# Tháng 8



TỔ BIÊN TẬP: BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ĐOÀN BẠC LIÊU



# CHỦ ĐIỂM SINH HOẠT

## Tháng 8

*“Nhớ mùa thu lịch sử”*

### Nội dung trọng tâm

- Tuyên truyền giáo dục cho đoàn viên, thanh thiếu nhi hiểu về bối cảnh lịch sử, diễn biến, kết quả, nguyên nhân thắng lợi và ý nghĩa lịch sử của cuộc Cách mạng Tháng 8/1945; giúp đoàn viên thanh niên hiểu được sự hi sinh của các thế hệ cha ông đi trước đã không tiếc máu xương, sẵn sàng hi sinh thân mình để giành lấy độc lập dân tộc, tự do ngày hôm nay; qua đó bồi dưỡng tình yêu, niềm tự hào về thành quả cách mạng, tự hào về Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, dân tộc anh hùng, là dịp để nhắc nhở thế hệ trẻ ngày hôm nay phải nâng cao trách nhiệm trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc lịch sử, phủ nhận giá trị, ý nghĩa lịch sử của Cách mạng tháng Tám, vai trò lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam.

- Tuyên truyền sâu rộng trong các cấp bộ Đoàn và đoàn viên, thanh thiếu nhi về những thắng lợi vĩ đại và thành tựu có ý nghĩa lịch sử của đất nước trong tám thập kỷ qua, nhất là sau hơn 35 năm thực hiện đường lối đổi mới đất nước do Đảng khởi xướng và lãnh đạo; khẳng định “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”; đồng thời nêu bật công lao, cống hiến to lớn của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta và sự giúp đỡ quý báu của bạn bè quốc tế trong các giai đoạn cách mạng.

- Tuyên truyền kỷ niệm 93 năm Ngày truyền thống ngành Tuyên giáo của Đảng (01/8/1930 - 01/8/2023); kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch nước Tôn Đức Thắng (20/8/1888 - 20/8/2023); 112 năm Ngày sinh Đại tướng Võ Nguyên Giáp (25/8/1911 - 25/8/2023). Trong đó, tập trung tuyên truyền cho đoàn viên thanh niên về cuộc đời, hoạt động cách mạng; những công lao, cống hiến to lớn của các đồng chí lãnh đạo tiền bối, trách nhiệm của thế hệ trẻ ngày nay trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

- Tập trung hoàn thành công trình phần việc giai đoạn cuối của Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè, động viên khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong Chiến dịch.

## I. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

### Học tập phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh trong đấu tranh phòng, chống tiêu cực, tham nhũng

*Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đề cao sự cần thiết và vai trò của việc nêu gương đối với mỗi cán bộ, đảng viên. Nêu gương được Người coi là một trong những cách thức quan trọng để cán bộ, đảng viên phát huy trách nhiệm của mình trước Đảng và trước nhân dân. Tư tưởng đó của Người có ý nghĩa quan trọng đối với việc phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay.*



*Chủ tịch Hồ Chí Minh tát nước chống hạn với bà con nông dân ở cánh đồng Quai Chảo, xã Đại Thanh, huyện Thường Tín, tỉnh Hà Đông, tháng 1-1958 (Nguồn: hochiminh.vn)*

### GIÁ TRỊ CỐT LÕI TRONG TƯ TƯỞNG NÊU GƯƠNG CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Trong các bài nói, bài viết của mình, rất nhiều lần Chủ tịch Hồ Chí Minh sử dụng từ “*nêu gương*”, “*làm gương*”. Điều đó cho thấy, Người rất coi trọng việc “*nêu gương*”, “*làm gương*” của mọi tổ chức, mọi lực lượng cách mạng và mọi cá nhân trong xã hội. Theo Người, sở dĩ cần phải nêu gương là do đặc thù của nền văn hóa, đạo đức phương Đông luôn coi trọng tình cảm, luôn lấy cái tốt đẹp của người khác để làm tấm gương soi mình. Người viết: “*Nói chung thì các dân tộc phương Đông đều giàu tình cảm, và đối với họ, một tấm gương sáng còn có giá trị hơn một trăm bài diễn văn tuyên truyền*”. Do đó, ngay từ khi bắt tay vào công tác huấn luyện cán bộ, Người đã luôn nhắc nhở mỗi cán bộ phải nêu cao tinh thần gương mẫu.

Trong xây dựng và rèn luyện đội ngũ cán bộ, Người luôn căn dặn cán bộ phải nêu cao tinh thần “đầu tàu”, “ *gương mẫu*” để phụng sự Đảng, phụng sự Tổ quốc và nhân dân bởi lẽ “Đảng không phải là một tổ chức để làm quan phát tài. Nó phải làm tròn nhiệm vụ giải phóng dân tộc, làm cho Tổ quốc giàu mạnh, đồng bào sung sướng”. Chính mục đích lớn lao, cao đẹp đó đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải ra sức phấn đấu và rèn luyện, nêu cao tinh thần trách nhiệm và gương mẫu.

*“Muốn đẩy mạnh các mặt sản xuất, chiến đấu, văn hoá và các mặt khác, thì trước hết cán bộ, đảng viên, đoàn viên, phải làm đầu tàu, gương mẫu. Muốn làm gương mẫu thì điều quan trọng nhất là các chú từ tỉnh đến huyện, đến xã phải đoàn kết, đoàn kết thật sự, làm sao tự mình nêu gương và giáo dục cho đảng viên, đoàn viên, cán bộ giữ gìn, phát triển đạo đức cách mạng, làm sao cho nhân dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình, dám nói, dám làm. Được thế thì cán bộ, đảng viên, đoàn viên cùng với quần chúng nhân dân càng đoàn kết, các công việc đều sẽ trôi chảy, trước hết là công việc sản xuất và chiến đấu”*. Như vậy, theo Người nêu gương là một việc làm thường xuyên, liên tục và nghiêm túc của mỗi cán bộ, đảng viên.

Không chỉ nói về việc nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên nói chung; ngay từ lúc bấy giờ, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn nhấn mạnh những cán bộ chủ chốt, cấp cao cần phải tiên phong trong việc nêu gương. Trong “*Bài nói chuyện tại phiên họp cuối năm của Hội đồng Chính phủ*” năm 1963, Người nhắc nhở: “*Một điều rất quan trọng nữa là các đồng chí bộ trưởng, thứ trưởng và cán bộ lãnh đạo phải luôn luôn gương mẫu về mọi mặt, phải nêu gương sáng về đạo đức cách mạng: cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, phải giữ gìn tác phong gian khổ phấn đấu, phải không ngừng nâng cao chí khí cách mạng trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc. Có như thế mới xứng đáng với đồng bào miền Nam đang chiến đấu vô cùng anh dũng chống đế quốc Mỹ và tay sai của chúng để giải phóng miền Nam và hòa bình thống nhất nước nhà. Nhân dân ta rất tốt. Nếu chúng ta làm gương mẫu và biết lãnh đạo thì bất cứ công việc gì khó khăn đến đâu cũng nhất định làm được”*.

Không chỉ nói đến nêu gương nói chung, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng phương pháp nêu gương đạo đức. Người luôn căn dặn cần phải lấy gương người tốt, việc tốt hàng ngày để giáo dục lẫn nhau, đây là một trong những cách tốt nhất để xây dựng Đảng, xây dựng các tổ chức cách mạng, xây dựng con người mới và cuộc sống mới. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, để nêu gương, trước hết bản thân phải làm gương trong mọi công việc từ nhỏ đến lớn, thể hiện thường xuyên; về mọi mặt, phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, nói phải đi đôi với làm. Cách thức nêu gương theo Người là: “*Cán bộ, đảng viên phải làm gương mẫu cho nhân dân. Cán bộ cấp trên phải làm gương mẫu cho cán bộ cấp dưới*”.

Một điều rất đặc biệt là Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ đưa ra những tư tưởng, quan điểm rất đúng đắn về nêu gương mà chính Người còn là hiện thân cao đẹp nhất về trách nhiệm nêu gương trước Đảng, trước nhân dân. Phong cách nêu gương trong tư tưởng và tấm gương đạo đức của Chủ tịch Hồ Chí Minh được thể hiện xuyên suốt trong cả cuộc đời hoạt động cách mạng, phấn đấu hi sinh vì độc lập,

tự do của Tổ quốc, vì chủ nghĩa xã hội và vì nhân dân của Người. Người không chỉ tiếp thu, kế thừa, bổ sung, phát triển và hoàn thiện lý luận về phương pháp, mà Người còn là hiện thân của phong cách nêu gương hết sức mẫu mực và tự nhiên. Chính bản thân Người là một tấm gương sáng về phong cách nêu gương, một hình ảnh mẫu mực về “*người lãnh đạo và người đầy tớ thật trung thành của nhân dân*”. Bản thân Người luôn ca ngợi và tự răn mình phải học tập tấm gương của các đảng viên cộng sản kiên trung của Đảng ta: “*Trong Đảng ta, các đồng chí Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác đã vì dân, vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi của đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả chúng ta học tập*”. Một dẫn chứng cụ thể và cảm động nhất, có sức lan tỏa mạnh mẽ nhất về phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh là việc Người tiên phong đi đầu trong việc thực hành tiết kiệm, nhường cơm sẻ áo cho nhân dân trong những năm tháng nước nhà rơi vào tình thế “*ngàn cân treo sợi tóc*”.

Trong bài *Tại sao dân ta đói? Cứu đói phải như thế nào?* Với bút danh C.T trên Báo Cứu quốc, số 105 (ngày 30/11/1945), Người viết: “*Hồ Chủ tịch đã nêu gương nhường cơm sẻ áo, mười ngày nhịn ăn một bữa, và đã đỡ đàn cho Hội Cứu đói ra đời*”. Vì là hiện thân cao đẹp nhất của việc nêu gương trong mọi hành động, việc làm nên tư tưởng của Người về nêu gương, làm gương không chỉ dừng lại ở những quan điểm mang tính lý luận mà còn có sức thuyết phục, lôi cuốn và lan tỏa rộng rãi đến toàn thể nhân dân và mỗi cán bộ, đảng viên. Do đó, ở Hồ Chí Minh luôn có sự thống nhất, hòa quyện giữa “*tri*” và “*hành*”, giữa tư tưởng và hành động. Đó cũng chính là sức lôi cuốn, hấp dẫn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh mà không phải nhà lý luận, nhà chính trị nào cũng có được.

## **VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG NÊU GƯƠNG TRONG CÔNG TÁC ĐẤU TRANH PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỤC**

Thời gian qua, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam được tiến hành đồng bộ, quyết liệt theo đúng phương châm “*trên dưới đồng lòng*”, “*đọc ngang thông suốt*”. Mục tiêu của việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được Đảng ta xác định rất rõ. Đó là đẩy mạnh cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một nhiệm vụ đặc biệt quan trọng của công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức kỷ cương, liêm chính; góp phần giữ vững ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; củng cố lòng tin của nhân dân. Những kết quả to lớn trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam thời gian qua, nhất là giai đoạn 10 năm (2012 - 2022) đã cho thấy quyết tâm rất lớn của toàn Đảng, toàn dân ta trong thực hiện nhiệm vụ chính trị quan trọng này.

Tuy nhiên, đúng như Đảng ta nhận định, công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Việt Nam thời gian tới vẫn tiếp tục còn nhiều khó khăn, thách thức do tình trạng tham nhũng, tiêu cực của một bộ phận cán bộ, đảng viên vẫn còn khá nghiêm trọng. Một trong những nguyên nhân chủ yếu của tình trạng này bắt nguồn từ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có cả những người đứng đầu. Điều này đã được đồng chí

Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng chỉ rõ như sau: *“Tham nhũng là một loại hành vi tiêu cực do người có chức vụ, quyền hạn thực hiện, là loại biểu hiện cụ thể của suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống”*; do đó *“phòng, chống tiêu cực mà trọng tâm là phòng, chống sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên, công chức viên chức, tức là trị tận gốc của tham nhũng”*.

Xác định nguyên nhân chủ yếu của tình trạng tham nhũng, lãng phí của một bộ phận cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu bắt nguồn từ sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống nên để đấu tranh phòng, chống tham nhũng có hiệu quả, ngoài việc siết chặt các quy định về kỷ cương, kỷ luật; không thể không chú ý tới việc phát huy trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu. Vì nêu gương có liên quan trực tiếp đến ý thức, đạo đức, nhân cách của mỗi cán bộ, đảng viên. Nó có tác động trực tiếp đến ý thức trách nhiệm của họ trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Điều đó giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên vừa có ý thức tự kiểm điểm, đánh giá bản thân, có thức giữ gìn phẩm chất đạo đức trong sạch, liêm chính; mặt khác, giúp họ có ý thức đấu tranh với những biểu hiện tham nhũng, tiêu cực của đồng chí, đồng nghiệp.

Để học tập phong cách nêu gương của Chủ tịch Hồ Chí Minh một cách có hiệu quả trong công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực ở Việt Nam hiện nay, cần chú trọng đến các giải pháp cơ bản sau:

*Một là*, mỗi cơ quan, đơn vị cần thực hiện tốt quy định về trách nhiệm nêu gương, để việc nêu gương trở thành nội dung bắt buộc, quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng: *“Thực hiện tốt các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu các cấp, chức vụ càng cao phải càng gương mẫu. Nêu gương phải thực sự trở thành nội dung quan trọng trong phương thức lãnh đạo của Đảng”*. Thông qua việc thực hiện tốt quy định về nêu gương, mỗi cơ quan, đơn vị có cách thức để kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị nói chung và trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại mỗi cơ quan, đơn vị nói riêng.

*Hai là*, phát huy vai trò giám sát, phản biện của các báo chí, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân với việc thực hiện quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên. Đảng ta nhấn mạnh: *“Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát trong Đảng, kết hợp với việc phát huy vai trò giám sát của báo chí và nhân dân với việc thực hiện trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên”*, *“Thực hiện có hiệu quả việc giám sát của cơ quan dân cử, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, cán bộ chủ chốt”*. Thông qua đó, có thể kiểm soát, hạn chế tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn của một bộ phận cán bộ, đảng viên để tham ô, trục lợi hoặc có những biểu hiện tiêu cực.

*Ba là*, bản thân các cán bộ, đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, nêu cao trách nhiệm, danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên: *“Nâng cao ý thức tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng suốt đời, thường xuyên “tự soi”, “tự sửa” và nêu cao danh dự, lòng tự trọng của người đảng viên”*.

Theo đó, mỗi cán bộ, đảng viên phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện về đạo đức cách mạng; tự giác, gương mẫu trong việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Việc nêu gương của cán bộ, đảng viên phải theo phương châm “*trên trước, dưới sau*”, “*trong trước, ngoài sau*”, “*học đi đôi với làm theo*”; cấp ủy viên nêu gương cho đảng viên, đảng viên nêu gương cho quần chúng; cán bộ cấp trên nêu gương cho cán bộ cấp dưới; thủ trưởng cơ quan, đơn vị nêu gương cho công chức, viên chức và người lao động. “*Việc tự giác nêu gương để khẳng định vai trò lãnh đạo, tính tiên phong, gương mẫu “trên trước, dưới sau”, “đảng viên đi trước, làng nước theo sau”*”. Từ việc nêu gương của mỗi cán bộ, đảng viên hướng tới việc xây dựng tập thể nêu gương, đơn vị nêu gương để từng bước lan tỏa giá trị của người cán bộ, đảng viên và của tổ chức đến với quần chúng nhân dân. Có như vậy, tình trạng tham nhũng, tiêu cực mới từng bước được đẩy lùi tận gốc.

(Nguồn: *Hochiminh.vn*)

## II. DI TÍCH LỊCH SỬ TRONG NƯỚC

### Thủ đô kháng chiến “Tân Trào”

Khu di tích lịch sử Tân Trào nằm ở phía Đông Nam của tỉnh Tuyên Quang bao gồm 11 xã: Tân Trào, Minh Thanh, Trung Yên, Bình Yên, Lương Thiện (huyện Sơn Dương); Kim Quan, Trung Sơn, Hùng Lợi, Trung Minh, Đạo Viện, Công Đa (huyện Yên Sơn); Tổng diện tích tự nhiên 530,9 km<sup>2</sup>. Đây là khu di tích đặc biệt quan trọng của quốc gia, gắn liền với hoạt động của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Mặt trận, các bộ, ban, ngành Trung ương. Ghi dấu những sự kiện trọng đại của đất nước trong thời kỳ chuẩn bị Tổng khởi nghĩa giành chính quyền Tháng Tám năm 1945 và trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Tân Trào, thời kỳ tiền khởi nghĩa là tên gọi chung của cả khu căn cứ cách mạng nằm ở phía Đông và phía Đông Bắc hai huyện Sơn Dương và Yên Sơn. Trung tâm khu căn cứ cách mạng cách quốc lộ 37 và huyện lỵ Sơn Dương 12 km về phía Đông Bắc. Đây là vùng đất rộng lớn có nhiều núi đá vôi xen kẽ núi đất, sông, ngòi dày đặc, đồi núi trùng điệp, nhiều thung lũng nhỏ, có độ cao trung bình từ 70 đến 700m so với mực nước biển. Cư dân chủ yếu là đồng bào các dân tộc:

Tày, Dao, Nùng, Cao Lan, Sán Chí... sống quây quần thành từng làng bản trong các thung lũng, ven sông, suối, trên các triền đồi, phân bố không đều và thưa thớt. Tại Tuyên Quang, từ năm 1937, cơ sở cách mạng được xây dựng trong công nhân Mỏ Than, công nhân đoàn thuyền sắt, sau đó phát triển nhanh chóng đến mọi tầng lớp nhân dân. Nắm vững chủ trương của Đảng và yêu cầu cấp bách của phong trào cách mạng địa phương, Xứ uỷ Bắc Kỳ quyết định thành lập Chi bộ Mỏ Than ngày 20/3/1940, Chi bộ Đảng cộng sản đầu tiên của tỉnh.

Tháng 5/1941, tại Cao Bằng, Hội nghị Trung ương lần thứ 8 do đồng chí Nguyễn Ái Quốc chủ trì, quyết định thành lập Mặt trận Việt Minh, chuẩn bị căn cứ địa, phát triển lực lượng vũ trang, khởi nghĩa từng phần tiến tới tổng khởi nghĩa. Trung ương Đảng và đồng chí Nguyễn Ái Quốc chọn 4 tỉnh: Cao Bằng, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang xây dựng khu căn cứ du kích.

Trong những năm 1941-1943, đội Cứu quốc quân II từ khu căn cứ Bắc Sơn-Võ Nhai đã phát triển đến Tuyên Quang, xây dựng phong trào Việt Minh, thành lập đội du kích ở các huyện.

Đầu năm 1944, khu căn cứ địa đã hình thành, nối liền các tỉnh Việt Bắc. Phân khu Nguyễn Huệ (Phân khu B) ra đời gồm các huyện: Sơn Dương, Yên Sơn, Chiêm Hoá (tỉnh Tuyên Quang); Đại Từ, Định Hoá và một phần huyện Đồng Hỷ (tỉnh Thái Nguyên); Chợ Đồn (tỉnh Bắc Kạn), lấy Sơn Dương làm trung tâm. Đội Cứu quốc quân III được thành lập tại Khuổi Kịch, xã Tân Trào (25/2/1945) làm nòng cốt cho việc xây dựng phát triển lực lượng vũ trang trong toàn Phân khu.

Ngày 09/3/1945, Nhật đảo chính Pháp ở Đông Dương, Trung ương Đảng phát động cao trào kháng Nhật cứu nước, ra Chỉ thị "*Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta*". Tuy chưa nhận được Chỉ thị, nhưng trước dấu hiệu biến động chính trị, lãnh đạo Phân khu Nguyễn Huệ đã phát động quần chúng nhân dân xã Thanh La (nay là xã Minh Thanh), huyện Sơn Dương đứng lên khởi nghĩa vũ trang giành chính quyền ngày 10/3/1945. Thừa thắng, ta tiếp tục đánh địch ở các xã lân cận và đồn Đãng Châu (thủ phủ quân Nhật tại Sơn Dương), giải phóng toàn bộ vùng thượng huyện Sơn Dương. Ngày 16/3/1945, tại đình Thanh La chính quyền cấp huyện đầu tiên trong cả nước được thành lập.

Từ tháng 5 đến tháng 8/1945, Tân Trào vinh dự được lãnh tụ Hồ Chí Minh, Trung ương Đảng, Tổng bộ Việt Minh chọn làm căn cứ địa để chuẩn bị lãnh đạo cuộc khởi nghĩa. Tháng 6/1945 Khu giải phóng bao gồm 06 tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Thái Nguyên, Tuyên Quang, Hà Giang được thành lập, Tân Trào là Thủ đô lâm thời Khu giải phóng.

Từ 13 đến 15/8/1945, Hội nghị cán bộ toàn quốc của Đảng họp tại khu rừng Nà Nưa (Nà Lừa), Tân Trào quyết định thành lập Uỷ ban khởi nghĩa do đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh phụ trách. Uỷ ban khởi nghĩa ra bản Quân lệnh số 1, hạ lệnh tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong cả nước.

Chiều ngày 16/8/1945, dưới bóng đa Tân Trào, đồng chí Võ Nguyên Giáp đọc bản Quân lệnh số 1 của Uỷ ban khởi nghĩa, chỉ huy đơn vị giải phóng quân tiến sang Thái Nguyên và tiến về giải phóng thủ đô Hà Nội.





*Cây đa Tân Trào - Nơi chứng kiến nhiều sự kiện lịch sử trọng đại của đất nước đặc biệt là tiền khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945.*

Trong hai ngày 16 và 17/8/1945, Quốc dân Đại hội được tổ chức tại đình Tân Trào, Đại hội đã thông qua Nghị quyết giành chính quyền trong cả nước; 10 chính sách lớn của Mặt trận Việt Minh; bầu Ủy ban dân tộc giải phóng (tức Chính phủ lâm thời) do đồng chí Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, quy định quốc kỳ, quốc ca.



*Đình Tân Trào trước đây là Kim Long là chứng tích lịch sử dân tộc.*

Cách mạng Tháng Tám thành công, nhân dân vui mừng hưởng nền độc lập mới. Tuy nhiên, hoà bình chưa được bao lâu, thực dân Pháp quay lại xâm chiếm nước ta một lần nữa, nền độc lập bị đe dọa, cả nước lại bước vào một cuộc kháng chiến mới đầy cam go.

Tân Trào, chiếc nôi của cách mạng, “*Thủ đô lâm thời Khu giải phóng*” khi xưa, nay lại được chọn làm “*Trung tâm thủ đô kháng chiến*”, nơi đặt trụ sở làm

việc của Trung ương Đảng, Chính phủ, Quốc hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhiều bộ, ban, ngành Trung ương: Văn phòng Trung ương Đảng, Văn phòng Chủ tịch phủ – Thủ tướng phủ, Bộ Nội vụ, Bộ Ngoại giao, Bộ Tài chính, Bộ Kinh tế, Bộ Canh nông, Bộ Tư pháp, Quốc gia Ngân hàng, Nha Công an, Nha Thông tin, Mặt trận Liên Việt, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Tổng liên đoàn lao động, Ban tổ chức Trung ương, Ban Tuyên huấn Trung ương, Ban Sử – Địa – Văn, Nhà xuất bản sự thật...

Là “*Thủ đô Khu giải phóng*”, “*Trung tâm Thủ đô Kháng chiến*” nơi có những di tích lịch sử nổi tiếng như: lán Nà Nưa (Nà Lừa), cây đa Tân Trào, đình Tân Trào, đình Hồng Thái, lán Hang Bòng, Đồng Man – Lũng Tầu, Khẩu Lầu – Vực Hồ, Thác Rừng Lập Bình, ATK – Kim Quan... Nơi Trung ương Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Mặt trận... Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã ở, làm việc trong suốt hai thời kỳ cách mạng và kháng chiến, đấu tranh giành lại độc lập, tự do, hoà bình cho dân tộc Việt Nam. Khu di tích lịch sử Tân Trào đã đi vào lịch sử, là niềm vinh dự, tự hào của nhân dân các dân tộc tỉnh Tuyên Quang nói riêng và nhân dân cả nước nói chung.

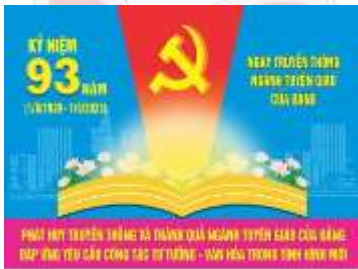
(Nguồn: [dulichtantrao.com.vn](http://dulichtantrao.com.vn))

## III. THEO DÒNG LỊCH SỬ



# THEO DÒNG LỊCH SỬ

## Tháng 8



Kỷ niệm 93 năm  
Ngày truyền thống  
ngành Tuyên giáo  
của Đảng (01/8/1930 -  
01/8/2023)



Kỷ niệm 56 năm Ngày  
thành lập Hiệp hội các  
quốc gia Đông Nam Á  
ASEAN (08/8/1967 -  
08/8/2023)



Kỷ niệm 62 năm  
thảm họa da cam tại  
Việt Nam  
(10/8/1961 - 10/8/2023)



Kỷ niệm 78 năm Ngày  
Cách mạng tháng Tám  
thành công  
(19/8/1945 - 19/8/2023)



Kỷ niệm 78 năm Ngày  
truyền thống Công an  
nhân dân Việt Nam  
(19/8/1945 - 19/8/2023)



Kỷ niệm 135 năm  
Ngày sinh Chủ tịch  
Tôn Đức Thắng  
(20/8/1888 - 20/8/2023)



Kỷ niệm 78 năm Ngày  
truyền thống cách mạng  
tỉnh Bạc Liêu  
(23/8/1945 - 23/8/2023)



Kỷ niệm 112 năm  
Ngày sinh Đại tướng  
Võ Nguyên Giáp  
(25/8/1911 - 25/8/2023)

## IV. LỊCH SỬ CÁC NGÀY LỄ, KỶ NIỆM

### 1. Bài học về thời cơ của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 và sự vận dụng trong điều kiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay

Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu, làm giàu thêm truyền thống cách mạng Việt Nam nói riêng và góp phần bổ sung lý thuyết về cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin nói chung. Trong đó, vấn đề thời cơ cách mạng là một trong những nội dung có giá trị lý luận và thực tiễn sâu sắc, được Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp thu và phát triển sáng tạo trên nền tảng học thuyết cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn Việt Nam. Bài học đó vẫn giữ nguyên giá trị trong việc nắm bắt và tận dụng những thời cơ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đang diễn ra mạnh mẽ hiện nay.

**Quá trình nhận thức của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh về thời cơ trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945**

Ngay từ khi ra đời, trên cơ sở vận dụng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về khởi nghĩa vũ trang, về chiến tranh đế quốc và chiến tranh giải phóng dân tộc, Đảng Cộng sản Việt Nam đã bước đầu xác định: Chiến tranh đế quốc sẽ tạo thời cơ cho cách mạng giải phóng dân tộc. Năm 1930, trong cuốn “*Ngày quốc tế đỏ*”, Đảng Cộng sản Việt Nam chỉ rõ: “*Trong xã hội tư bản, sự chiến tranh là không thể tránh khỏi [...]. Trong cái thời kỳ chiến tranh đế quốc và cách mạng toàn thế giới này, sự chiến tranh của vô sản chống tư bản không thể tránh khỏi; sự chiến tranh giải phóng của các dân tộc bị áp bức cũng không thể tránh khỏi [...]. Khi các nước đế quốc đánh nhau [...] các dân tộc bị áp bức ở thuộc địa phải nổi lên, đòi sự chiến tranh đế quốc ra làm sự chiến tranh giải phóng chống đế quốc chủ nghĩa*”. Đây là sự phát triển từ khẩu hiệu “*biến chiến tranh đế quốc thành nội chiến cách mạng*” của V.I. Lênin trong cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ nhất giữa các nước đế quốc, vào hoàn cảnh thực tiễn ở các thuộc địa, trong đó có Việt Nam. Ngày 1-11-1930, trong “*Lời kêu gọi nhân dịp kỷ niệm Ngày Cách mạng Tháng Mười ở Liên Xô*”, Đảng ta khẳng định: “*Nếu chủ nghĩa đế quốc tuyên bố chiến tranh, phải đứng lên làm cách mạng, phải biến chiến tranh đế quốc thành chiến tranh giải phóng*”.

Vận dụng lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin về khởi nghĩa vũ trang và tình thế cách mạng, trong tác phẩm *Con đường giải phóng*, Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu lên ba điều kiện của thời cơ khởi nghĩa: *Một là*, chính quyền thực dân đế quốc đã lung lay bối rối đến cao độ, chúng đã cảm thấy không thể nào ngồi yên giữ địa vị của chúng như trước. *Hai là*, quần chúng nhân dân đói khổ đã căm thù thực dân đế quốc đến cực điểm, đã thấy cần phải đồng tâm hiệp lực, nổi dậy lật đổ ách thống trị của đế quốc thực dân, vì mọi người hiểu rằng nếu ngồi yên cũng chết. *Ba là*, đã có một chính đảng cách mạng đủ sức tổ chức lãnh đạo quần chúng nhân dân nổi dậy

khởi nghĩa theo một đường lối đúng đắn, một kế hoạch phù hợp, bảo đảm giành thắng lợi cho cuộc tổng khởi nghĩa.

Trước tình hình cuộc Chiến tranh thế giới lần thứ hai ngày càng lan rộng và trở nên khốc liệt, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về nước, triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 8 (tháng 5-1941). Trung ương Đảng nhận định và dự đoán: *“Nếu cuộc đế quốc chiến tranh lần trước đã để ra Liên xô, một nước xã hội chủ nghĩa thì cuộc đế quốc chiến tranh lần này sẽ để ra nhiều nước xã hội chủ nghĩa, sẽ do đó mà cách mạng nhiều nước thành công”*. Đây là một bước cụ thể hóa thêm những dự đoán của Đảng ta về thời cơ của cách mạng Việt Nam.

Sau khi phát xít Nhật đảo chính hất cẳng thực dân Pháp độc chiếm Đông Dương, trong Chỉ thị *“Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”* (ngày 12-3-1945), Trung ương Đảng đã nhận định sáng suốt rằng, bây giờ tình hình đã có nhiều thuận lợi mới, nhưng *“điều kiện khởi nghĩa... hiện nay chưa thực chín muồi”*. Đồng thời, Trung ương Đảng cũng dự kiến những hoàn cảnh thuận lợi để thực hiện tổng khởi nghĩa, như khi quân Đồng minh kéo vào Đông Dương đánh Nhật đã bám chắc, tiến sâu trên đất ta và quân Nhật kéo ra mặt trận ngăn cản quân Đồng minh, để phía sau lưng sơ hở thì đó là lúc phát động khởi nghĩa vô cùng thuận lợi. Hoặc cũng có thể là lúc *“nếu cách mạng Nhật bùng nổ, và chính quyền cách mạng của nhân dân Nhật thành lập hay nếu giặc Nhật mất nước như Pháp năm 1940, và quân đội viễn chinh của Nhật mất tinh thần, thì khi ấy dù quân Đồng minh chưa đổ bộ, cuộc tổng khởi nghĩa của ta vẫn có thể bùng nổ và thắng lợi”*.



*Những ngày Tháng Tám sôi sục ở Thủ đô Hà Nội \_Ảnh: TTXVN*

Như vậy về cơ bản, cho đến trước Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945, nhận thức của Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh về thời cơ cách mạng, thời cơ của tổng khởi nghĩa giành lại độc lập dân tộc đã được định hình và thể hiện rất cụ thể trong các văn kiện, nghị quyết của Đảng. Nhưng vấn đề mấu chốt ở đây là, để có thể nhận thức đầy đủ những điều kiện, những thời cơ của cách mạng ấy, Đảng ta, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã phải trải qua một quá trình đấu tranh thực tiễn

đầy gian khổ và tổng kết lý luận không ngừng, với sự hy sinh của biết bao chiến sĩ, đồng bào, trên cơ sở sự vận dụng, phát triển sáng tạo lý luận của chủ nghĩa Mác - Lê-nin và truyền thống đấu tranh của dân tộc, từ đó mà xây dựng nên lý luận cách mạng Việt Nam. Đó là điều kiện quan trọng nhất để những nhận thức về thời cơ và những dự đoán về thời cơ cách mạng của Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn luôn phù hợp với thực tiễn, với xu thế phát triển của hiện thực khách quan.

### **Kiên quyết chớp thời cơ trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945**

Chớp đúng thời cơ khởi nghĩa là một vấn đề có ý nghĩa quyết định tới thắng lợi của mọi cuộc cách mạng. Nhận thức rõ tính chất quyết định, ý nghĩa chiến lược của thời cơ khởi nghĩa, Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã hành động kịp thời và kiên quyết trong Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945. Thời cơ của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 chỉ xuất hiện khi Chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc, phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh không điều kiện, hàng ngũ chỉ huy của Nhật ở Đông Dương chia rẽ đến cực điểm, quân lính Nhật tan rã, mất tinh thần, bọn Việt gian thân Nhật hoảng sợ. Đồng thời, thời cơ cách mạng xuất hiện cũng là lúc mọi chuẩn bị của Đảng ta về lực lượng, đường lối, phương châm tác chiến đã hoàn thiện, khi mà cao trào cứu nước của toàn dân đã dâng lên tới đỉnh cao nhất. Các cuộc khởi nghĩa từng phần đã nổ ra và thắng lợi ở nhiều vùng. Khu giải phóng và căn cứ địa được lập ra trong cả nước, quân đội cách mạng đã được thành lập, chiến tranh du kích phát triển và lan rộng; *“đội quân chính trị”* của quần chúng nhân dân bao gồm hàng chục triệu người được tập hợp trong Mặt trận Việt Minh đã sẵn sàng chiến đấu.

Nhưng thời cơ này không tồn tại vĩnh viễn, mà sẽ biến mất khi quân Đồng minh tiến vào nước ta để tước vũ khí của phát xít Nhật. Với bản chất thực dân đế quốc phản cách mạng, quân Đồng minh chắc chắn sẽ cấu kết với lực lượng phản cách mạng mà đàn áp lực lượng cách mạng trong cả nước, dựng ra một chính quyền tay sai bù nhìn trái với ý chí và nguyện vọng của dân tộc ta. Thực tế diễn ra ở Phi-líp-pin khi quân Mỹ đổ bộ đã chứng minh cho nhận định này. Hơn thế nữa, đế quốc Pháp dưới sự ủng hộ của Chính phủ Anh cũng đang lăm le khôi phục lại địa vị cũ ở Đông Dương. Bọn phản động ở trong nước cũng đang tìm cách *“thay thầy đổi chủ”*, mong tìm cơ hội cho bản thân. Thời cơ cách mạng chỉ tồn tại từ khi phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Việt Nam. Đó là lúc kẻ thù cũ đã đứng im, nhưng kẻ thù mới chưa kịp đến, tạo thành tình thế so sánh lực lượng có lợi nhất cho cách mạng: *“Phát xít Nhật đã chết gục theo phát xít Đức, Ý. Quân đội Nhật đang bị tan rã và bị tước khí giới ở khắp các mặt trận. Quân Đồng minh sắp kéo vào Đông Dương. Giờ hành động quyết liệt đã đến”*.

Hội nghị toàn quốc của Đảng họp tại Tân Trào quyết định phát động toàn dân nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền từ tay phát xít Nhật trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương. Kiên quyết chớp thời cơ, Hội nghị chỉ rõ: *“Tình thế vô cùng khẩn cấp. Tất cả mọi việc đều phải nhằm vào ba nguyên tắc: a) Tập trung - tập trung lực lượng vào những việc chính. b) Thống nhất - thống nhất về mọi phương diện quân sự, chính trị, hành động và chỉ huy. c) Kịp thời - kịp thời hành động, không bỏ lỡ cơ hội”*.

Ngày 16-8-1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: *“Giờ quyết định cho vận mệnh dân tộc ta đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy đem sức ta mà tự giải phóng cho ta... Chúng ta không thể chậm trễ”*.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cả dân tộc Việt Nam nhất tề nổi dậy với tinh thần: Dù hy sinh tới đâu, dù có phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng kiên quyết giành cho được độc lập. Cách mạng Việt Nam nhanh chóng chuyển từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa. Nhờ có sự chuẩn bị lực lượng chu đáo, lại nổ ra đúng lúc, đúng thời cơ, Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã giành được thắng lợi *“nhanh, gọn, ít đổ máu”*. Đó là một điển hình thành công về nghệ thuật tạo thời cơ, dự đoán thời cơ, nhận định chính xác thời cơ; đồng thời, kiên quyết chớp thời cơ, phát động toàn dân nổi dậy tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

### **Vận dụng sáng tạo bài học chớp thời cơ của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 trong điều kiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư hiện nay**

Bài học mẫu mực về tận dụng thời cơ trong Cách mạng Tháng Tám năm 1945 đã không ngừng được phát huy, phát triển trong các thời kỳ chiến đấu và chiến thắng vẻ vang của toàn quân, toàn dân ta, lập nên chiến thắng Điện Biên Phủ *“lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu”* năm 1954 và Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử năm 1975 mang tầm cao thời đại... Trong thời đại toàn cầu hóa ngày nay, nhiều cơ hội được mở ra, không bỏ qua, nhưng cũng không chờ đợi bất cứ ai, bất cứ dân tộc nào, quốc gia nào. Quá trình toàn cầu hóa đang tạo ra những điều kiện chưa từng có cho các quốc gia xích lại gần nhau, tăng cường hội nhập, hợp tác, phát huy lợi thế cạnh tranh; xu hướng dân chủ hóa đời sống xã hội, đời sống quốc tế đang tạo hành lang rộng mở cho các chủ thể, các quốc gia khẳng định vai trò, vị trí của mình.

Bài học chớp thời cơ của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 vẫn còn nguyên giá trị trong điều kiện Cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại cơ hội phát triển cho nhiều lĩnh vực, như kinh tế, văn hóa, xã hội, y tế, giáo dục,... Về kinh tế, thị trường thương mại điện tử Việt Nam tăng trưởng đến 16%, đạt mốc 14 tỷ USD trong năm 2021. Dự báo đến năm 2025, quy mô thương mại điện tử Việt Nam có thể đạt 52 tỷ USD, trở thành nền kinh tế có thị trường thương mại điện tử đứng thứ 3 khu vực ASEAN. Nhờ kết nối mạng internet, thương mại điện tử giúp người tiêu dùng có thể mua hàng hóa, dịch vụ ở khắp mọi nơi mà không phụ thuộc vào không gian, thời gian; nguồn hàng hóa đa dạng, phong phú, mang lại cho người mua nhiều sự lựa chọn; chất lượng sản phẩm được nâng cao, trong khi giá thành giảm nhờ việc áp dụng công nghệ cao (công nghệ nano, in 3D, điện toán đám mây, trí tuệ nhân tạo,...). Nền tảng của công nghệ 4.0 cũng tạo cơ hội cho ngành du lịch, dịch vụ phát triển, cùng sự gia tăng của nền kinh tế trải nghiệm,... nhờ áp dụng công nghệ thực tế ảo, cá nhân hóa siêu dữ liệu...

Về văn hóa - xã hội, Cách mạng công nghiệp lần thứ tư tạo sự liên kết, hỗ trợ rất lớn cho sự phát triển thông tin số, góp phần gìn giữ và bảo lưu, quảng bá các giá trị văn hóa của dân tộc. Ngành công nghiệp văn hóa phát triển, vừa mang lại

giá trị tinh thần, giá trị truyền thống, góp phần giáo dục đạo đức nhân văn, vừa tạo nên các giá trị kinh tế đóng góp cho GDP của đất nước.

Để có thể nắm bắt được những thời cơ và cơ hội mà Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang lại cho Việt Nam, đội ngũ trí thức cần phát huy vai trò tiên phong, từ việc nghiên cứu đến ứng dụng, chuyển giao công nghệ, góp phần tạo nên thành công trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Cần coi trọng và tận dụng những thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư để đổi mới phương pháp dạy học, nội dung giảng dạy... nhằm xây dựng được đội ngũ nhân lực của Việt Nam có trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ ngày càng nâng cao, tiến tới chuẩn quốc tế.

Thời gian gần đây, đại dịch COVID-19 đã và đang gây ảnh hưởng to lớn tới sự phát triển của đất nước và đời sống của nhân dân. Nhờ áp dụng những sản phẩm của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, như tự động hóa để tránh tiếp xúc gần giữa mọi người, in 3D để sản xuất nhanh các thiết bị y tế, tư vấn hỗ trợ chữa bệnh từ xa, phần mềm truy vết Bluezone, Ncovid, Code QR..., nên chúng ta đã từng bước khống chế được dịch bệnh, chuyển sang giai đoạn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19, “biến nguy thành cơ”, đẩy nhanh quá trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Mỗi thành tựu của Việt Nam trong công cuộc đổi mới đều có sự kế thừa và phát triển những bài học kinh nghiệm quý báu được đúc kết qua các thời kỳ cách mạng, trong đó, bài học kinh nghiệm về tạo dựng, nắm bắt và chớp thời cơ của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 luôn luôn có giá trị lâu bền và ý nghĩa thời đại, cần được thấm nhuần và vận dụng sáng tạo trong giai đoạn phát triển mới./

(Nguồn: <https://www.tapchiconsan.org.vn>)

## V. BẢO VỆ NỀN TẢNG TƯ TƯỞNG CỦA ĐẢNG

### 1. Cảnh giác với những thông tin xuyên tạc cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để kích động, chia rẽ

Lợi dụng những thiếu sót, khuyết điểm của một số cán bộ, đảng viên, đặc biệt là trong vụ đại án “*chuyến bay giải cứu*” xảy ra tại Bộ Ngoại giao, thành phố Hà Nội và các tỉnh, thành phố, một số trang blog, diễn đàn, facebook... đã núp bóng tự do ngôn luận để đưa tin, đăng tải những bài viết, bài phỏng vấn với những kiểu rút tit kèm những lời bình đầy tính kích động... Trên Youtube, TikTok họ cắt ghép, ngụy tạo những tiểu phẩm, đoạn video, clip với nội dung hướng lái từ vụ án hình sự sang vấn đề chính trị, xuyên tạc cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta.

Họ hồ đồ phán rằng, tham nhũng chính là “*vấn đề của thể chế*”. Thể chế càng tạo ra nhiều cơ chế “*xin - cho*” thì càng tạo cơ hội cho tham nhũng... Họ bày



tổ quan điểm phản đối, lên án, đổ lỗi để xảy ra tham nhũng, tiêu cực cho Đảng, chính quyền, từ đó kích động, chia rẽ nhân dân với Đảng, tạo có bối uỵ, hạ thấp uy tín Việt Nam. Chúng ta cần phải hiểu rằng, không chỉ ở Việt Nam mà “*bóng ma*” tham nhũng phủ khắp toàn cầu. Tham nhũng tồn tại tất yếu khách quan trong xã hội có phân chia giai cấp, có nhà nước. Mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, không phân biệt chế độ chính trị, trình độ phát triển đều có sự xuất hiện của tham nhũng, tiêu cực...

Quan điểm của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là rất rõ ràng. Từ khẳng định tham nhũng là: “*quốc nạn*”, là “*giặc nội xâm*”... Đảng và Nhà nước Việt Nam đã lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tiến hành cuộc đấu tranh này bằng nhiều chủ trương và giải pháp căn cơ, đồng bộ và hết sức quyết liệt. Đảng ta xác định đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là một trụ cột trong công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng đã nêu rõ: “*Triển khai đồng bộ có hiệu quả quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng. Nâng cao hiệu quả thu hồi tài sản tham nhũng, bảo đảm đúng pháp luật. Thực hiện quyết liệt nghiêm minh có hiệu quả cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng*”. Đảng và Nhà nước Việt Nam xác định đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực là sự nghiệp của toàn dân. Văn kiện Đại hội lần thứ XIII của Đảng đã đề ra chủ trương về phát huy sức mạnh tổng hợp của các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các cơ quan báo chí, đài phát thanh - truyền hình, các doanh nghiệp và nhân dân tham gia vào công cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Với tinh thần đấu tranh không khoan nhượng, không thỏa hiệp với tham nhũng, tiêu cực, Đảng ta đã lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực một cách đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả, tạo bước đột phá. Những kết quả quan trọng của công tác phát hiện và xử lý tham nhũng, tiêu cực thời gian qua đã khẳng định quyết tâm chính trị rất cao của Đảng và Nhà nước trong chống tham nhũng, tiêu cực, đó là: “*Không có vùng cấm, không có ngoại lệ, bất kể người đó là ai...*”.

Những bài viết, bài bình luận, video, clip... trên một số blog, diễn đàn, facebook, Youtube, TikTok... như đã nêu không dựa theo các nguồn tin chính thống mà dựa vào những thông tin cóp nhặt, cắt ghép, ngụy tạo để suy diễn, xuyên tạc, bóp méo sự thật nhằm mục đích chống phá Việt Nam. Những kẻ tung lên, phát tán các tin tức, bài viết, video, clip ấy, họ đâu phải vì đáp ứng nhu cầu thông tin của bạn đọc. Mục tiêu lớn nhất mà họ hướng đến là hạ thấp uy tín lãnh đạo của Đảng, chia rẽ mối đoàn kết gắn bó giữa nhân dân với Đảng, chính quyền và cơ quan chức năng các cấp, tiến xa hơn là lật đổ chính quyền nhân dân, xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa.

Trước thực tế đó chúng ta cần nhận thức rõ rằng, trong bất cứ điều kiện hoàn cảnh nào, yêu cầu cao nhất của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa nói chung và cuộc đấu tranh phòng, chống “*giặc nội xâm*” nói riêng vẫn là sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, mối quan hệ gắn bó chặt chẽ giữa

Đảng, chính quyền, nhân dân và lực lượng vũ trang. Đó chính là cội nguồn sức mạnh, nhân tố quyết định đối với sự trường tồn và phát triển của đất nước ta.

Chúng ta không phủ nhận những tiện ích mà Internet đem lại cho nhân loại, trong đó có nhân dân Việt Nam. Nhưng với các thế lực thù địch, những kẻ cơ hội chính trị, phản động, thì Internet được chúng coi là phương tiện số một để thực hiện những âm mưu và hoạt động chống phá Việt Nam.

Để đập tan những âm mưu và hoạt động chống phá ấy, chúng ta phải tiên hành quyết liệt, đồng bộ nhiều việc. Đặc biệt là phải tạo sự gắn bó mật thiết giữa Đảng với nhân dân. Công cuộc xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh nói chung và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực nói riêng chỉ có thể đạt được kết quả như mong muốn khi Đảng phải thực sự biết dựa vào dân. Nhân dân chính là “*tai mắt*” của Đảng, nhất là trong cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Vì vậy, Đảng cần có chính sách bảo vệ, khuyến khích nhân dân phản ánh, tố giác cán bộ, đảng viên tham nhũng, tiêu cực. Phương châm: “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng*” phải được quán triệt và thực hiện hiệu quả... Chỉ khi Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; “*ý Đảng hợp lòng Dân*”, dân tin Đảng thì chúng ta mới đủ sức mạnh để tiên hành cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thành công. Và chỉ có tinh thần cảnh giác cao độ, sự đồng lòng của toàn dân, cùng sự kiên quyết của các cấp chính quyền, nhà quản lý chúng ta mới tẩy chay, ngăn chặn được những thông tin xấu độc lợi dụng cuộc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực để xuyên tạc, kích động, chia rẽ, chống phá Việt Nam.

## **2. Nhận diện và đấu tranh phản bác quan điểm đòi xóa bỏ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh**

Đoàn viên, thanh niên là lực lượng đông đảo, đóng vai trò nòng cốt trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Vị trí, vai trò quan trọng của Đoàn Thanh niên đã được Đảng, Nhà nước và Nhân dân ghi nhận và thực tiễn lịch sử cách mạng Việt Nam chứng minh. Trong thời kỳ cách mạng 4.0 hiện nay, các thế lực thù địch trong và ngoài nước luôn tìm mọi cách tác động vào giới trẻ để gây ra sự mơ hồ, mất phương hướng cho lực lượng thanh niên và mục đích chúng hướng đến là xóa bỏ tổ chức Đoàn thanh niên.

Để vạch trần âm mưu đen tối, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc, thù địch, đòi hỏi các chiến dịch truyền thông của tổ chức Đoàn phải khẳng định, làm rõ những minh chứng cụ thể đã được lịch sử ghi nhận về vai trò quan trọng của tổ chức đoàn, thành tựu đạt được của thế hệ trẻ Việt Nam trong các giai đoạn cách mạng.

Thứ nhất, về luận điệu “*cái màu xanh đó hằng năm tiêu tốn hàng nghìn tỷ ngân sách quốc gia và là nơi để ra các quan chức chả có tài gì nhưng rất tham*”; “*hay ăn no ấm cật là bên Đoàn*”, để chứng minh quan điểm này là thiếu chính xác và bóp méo, chúng ta cần chỉ ra với “*màu xanh đó*” không chỉ có đóng góp quan

trọng trong sự nghiệp đấu tranh cách mạng bảo vệ Tổ quốc, mà còn trong cả tiến trình xây dựng đất nước ngày nay; những con người khoác áo màu xanh đó đã và đang cống hiến hết mình, với những tấm gương thanh niên trong học tập, lao động, hay trong tuyến đầu chống dịch Covid-19,... Trên dải đất chữ S của chúng ta, có hàng trăm công trình, phần việc, các phong trào mà chính “màu áo xanh” ấy đã tích cực triển khai và thông qua đó đóng góp nhiều công sức đối với cộng đồng, như: “Tiếp sức mùa thi”, “Tuổi trẻ xây dựng nông thôn mới”, “Mùa hè xanh”, “Thanh niên xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc” và “Thanh niên lập thân, lập nghiệp”...

Thứ hai, với luận điệu “*họ chả phải động não suy nghĩ sáng tạo đổi mới gì cả*”, chúng ta phải hỏi ngược lại những người đã đưa ra ý kiến đó liệu họ đã có những đổi mới, những sáng tạo gì đóng góp cho nhân dân, cho đất nước được ghi nhận hay chưa? Còn với Đoàn Thanh niên, tuổi trẻ Việt Nam, hằng năm có hàng ngàn công trình đổi mới sáng tạo được công nhận và có giá trị ứng dụng trong thực tiễn trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội. Có thể nêu ra một số công trình tiêu biểu đã được tuyên dương, như: “*Áp dụng hệ thống tự động nhận dạng AIS để quản lý an ninh an toàn cho công trình dầu khí trên biển và hệ thống đường ống ngầm*” của tác giả Nguyễn Đình Phong (Đoàn Công ty Vận chuyển khí Đông Nam Bộ thuộc Đoàn Tổng công ty Khí Việt Nam); “*Biển vỏ tôm thành nhựa sinh học*” của Nguyễn Phương Khánh, sinh viên ngành hóa học ứng dụng Trường Đại học Trà Vinh;... Bên cạnh đó, còn nhiều đoàn học sinh Việt Nam tham dự các cuộc thi Olympic đều đạt giải cao trên nhiều lĩnh vực.

Thứ ba, với luận điệu cho rằng “*Nhiều khi các bạn trẻ thiếu hiểu biết chính trị bị cái tổ chức này lợi dụng*”, thì theo Khoản 3 Điều 1 Điều lệ Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh quy định rõ: “*Thanh niên vào Đoàn tự nguyện viết đơn...*”. Theo đó, mỗi cá nhân khi tham gia vào tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh đều viết đơn tự nguyện và không bị bất kỳ ai lợi dụng, ép buộc. Cùng với đó, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ và nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Trước khi quyết định các công việc và biểu quyết thông qua các nghị quyết của Đoàn, các đoàn viên đều được cung cấp thông tin và phát biểu ý kiến (Điều 5 Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh). Các đoàn viên khi tham gia vào tổ chức Đoàn sẽ được rèn luyện về kiến thức, kỹ năng sống thông qua các hoạt động của Đoàn và đến khi các đoàn viên, thanh niên trưởng thành đoàn thì một trong những điều còn lại đồng hành với đoàn viên trong suốt cuộc đời của mình chính là nhận thức, vốn tri thức, kỹ năng sống để từ đó có không ngừng đóng góp cho lợi ích chung của cộng đồng, xã hội. Liệu rằng có tổ chức nào “*lợi dụng*” mà không đem lại bất kỳ một lợi ích gì cho tổ chức mình mà đem lại rất nhiều lợi ích cho chính bản thân người tham gia? Vì vậy, các thế lực thù địch đưa ra luận điệu cho rằng thanh niên “*bị cái tổ chức này lợi dụng*” thì đó là suy nghĩ ấu trĩ, thiên cận, mang tính áp đặt và hoàn toàn sai trái.

Tuy vậy, đời sống luôn có hai mặt, trái chiều. Bên cạnh sự xả thân của đại bộ phận đoàn viên, thanh niên vì lợi ích cộng đồng, trên thực tế cũng còn một bộ phận nhỏ đoàn viên, thanh niên lười lao động, sống vụ lợi, ích kỷ; sống “*ung*

*dung”, hưởng thụ trong lòng biếng!. Mặt khác, một bộ phận đoàn viên, thanh niên có biểu hiện “nhạt Đảng, khô Đoàn, xa rời chính trị”... Do đó, bản thân tổ chức Đoàn cũng cần đổi mới, tự chấn chỉnh lại mình để ngày càng hoàn thiện hơn, nêu cao tinh thần cảnh giác và kiên quyết đấu tranh với những luận điệu xuyên tạc, sai trái phủ nhận vai trò của Đoàn Thanh niên, đòi giải tán Đoàn Thanh niên một cách vô lối.*

Tóm lại, tài năng, trí tuệ của tuổi trẻ luôn là sức mạnh nội sinh dồi dào và là động lực quan trọng cho sự phát triển của quốc gia... Qua các thời kỳ cách mạng đã cho thấy, thanh niên Việt Nam luôn xác định rõ lý tưởng, mục tiêu và khát vọng cống hiến, có lối sống lành mạnh, đúng đắn và văn minh. Từ thực tiễn ấy, chúng ta có thể khẳng định một cách chắc chắn rằng, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh thực sự là nơi để thanh niên có thể trải nghiệm, học hỏi, tìm kiếm cơ hội cống hiến và khẳng định giá trị của bản thân.

*(Nguồn: Fanpage “Sống Xanh”)*

## VI. THANH NIÊN CẦN BIẾT

### Những chính sách có hiệu lực từ tháng 8/2023

#### 1. Quy định mới về cán bộ, công chức cấp xã

Nghị định [33/2023/NĐ-CP](#) ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã thay thế 04 Nghị định của Chính phủ và các quy định của pháp luật có liên quan có hiệu lực từ ngày 1/8/2023, trong đó, Nghị định có một số điểm mới: Không quy định chức danh công chức Trưởng Công an xã; bổ sung quy định tăng thêm (không khống chế tối đa) số lượng công chức cấp xã; bổ sung quy định về phụ cấp kiêm nhiệm; tăng mức khoán quỹ phụ cấp người hoạt động không chuyên trách ở mỗi đơn vị hành chính cấp xã;...

#### 2. Tăng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng

Nghị định số [42/2023/NĐ-CP](#) ngày 29/6/2023 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng có hiệu lực từ ngày 14/8/2023.

Theo Nghị định, từ ngày 01/7/2023, điều chỉnh như sau:

Tăng thêm 12,5% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2023 đối với các đối tượng quy định đã được điều chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng.

Tăng thêm 20,8% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6 năm 2023 đối với các đối tượng quy định chưa được điều

chỉnh theo Nghị định số 108/2021/NĐ-CP điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng.

Từ ngày 01/7/2023, người đang hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng theo quy định, sau khi điều chỉnh có mức hưởng thấp hơn 3.000.000 đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm như sau:

Tăng thêm 300.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng dưới 2.700.000 đồng/người/tháng; tăng lên bằng 3.000.000 đồng/người/tháng đối với những người có mức hưởng từ 2.700.000 đồng/người/tháng đến dưới 3.000.000 đồng/người/tháng.

### **3. Quỹ Hỗ trợ nông dân hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận**

Nghị định [37/2023/NĐ-CP](#) ngày 24/6/2023 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân có hiệu lực từ ngày 8/8/2023.

Nguyên tắc hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân là tự chủ về tài chính, không vì mục tiêu lợi nhuận, công khai, minh bạch, bảo toàn và phát triển vốn; chịu trách nhiệm hữu hạn trong phạm vi nguồn vốn chủ sở hữu của Quỹ Hỗ trợ nông dân; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật.

Quỹ Hỗ trợ nông dân hoạt động với mục tiêu hỗ trợ hội viên Hội Nông dân Việt Nam xây dựng, nhân rộng mô hình sản xuất, kinh doanh có hiệu quả, góp phần tăng thu nhập, nâng cao đời sống cho nông dân; tạo nguồn lực, điều kiện, công cụ để đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức hội, góp phần xây dựng hội và phong trào nông dân.

### **4. Chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề với Thanh tra viên**

Nghị định [43/2023/NĐ-CP](#) ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra có hiệu lực từ 15/8/2023, trong đó quy định chế độ phụ cấp trách nhiệm theo nghề đối với Thanh tra viên.

### **5. Công an cấp xã cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và quản lý các cơ sở kinh doanh**

Có hiệu lực từ ngày 15/7/2023, Nghị định [56/2023/NĐ-CP](#) ngày 24/07/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 quy định điều kiện về an ninh, trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Trong đó, Nghị định bổ sung quy định Công an cấp xã chịu trách nhiệm cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự và quản lý các cơ sở kinh doanh, bao gồm: Cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú có quy mô kinh doanh dưới 10 phòng, cơ sở kinh doanh khí là hộ kinh doanh.

### **6. Tăng phí sát hạch lái xe từ 1/8/2023**

Từ ngày 1/8/2023, phí sát hạch lái xe sẽ áp dụng theo quy định mới tại Thông tư số 37/2023/TT-BTC ngày 7/6/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sát hạch lái xe; lệ phí cấp bằng, chứng chỉ được hoạt động trên các loại phương tiện và lệ phí đăng ký, cấp biển xe máy chuyên dùng.

Theo đó, mức phí sát hạch lái xe đối với thi sát hạch lái xe các hạng xe A1, A2, A3, A4 gồm: Sát hạch lý thuyết là 60.000 đồng/lần, tăng 20.000 đồng so với mức cũ là 40.000 đồng/lần; sát hạch thực hành là 70.000 đồng/lần, tăng 20.000 đồng so mức cũ 50.000 đồng/lần.

Đối với thi sát hạch lái xe ô tô hạng xe B1, B2, C, D, E, F, phí sát hạch lý thuyết là 100.000 đồng/lần, tăng 10.000 đồng so với mức cũ là 90.000 đồng/lần; sát hạch thực hành trong hình là 350.000 đồng/lần, tăng 50.000 đồng so với mức cũ là 300.000 đồng/lần; sát hạch thực hành trên đường giao thông là 80.000 đồng/lần, tăng 20.000 đồng so với mức cũ 60.000 đồng/lần; sát hạch lái xe ô tô bằng phần mềm mô phỏng các tình huống giao thông là 100.000 đồng/lần.

### **7. Quy định mới về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới**

Bộ Công an ban hành Thông tư 24/2023/TT-BCA quy định về cấp, thu hồi đăng ký, biển số xe cơ giới có hiệu lực từ 15/8/2023.

Trong đó quy định biển số xe được cấp và quản lý theo mã định danh của chủ xe (sau đây gọi là biển số định danh).

Biển số định danh là biển số có ký hiệu, seri biển số, kích thước của chữ và số, màu biển số theo quy định tại Thông tư này.

Đối với chủ xe là công dân Việt Nam thì biển số xe được quản lý theo số định danh cá nhân.

Trường hợp xe hết niên hạn sử dụng, hư hỏng hoặc chuyển quyền sở hữu xe thì biển số định danh của chủ xe được cơ quan đăng ký xe thu hồi và cấp lại khi chủ xe đăng ký cho xe khác thuộc quyền sở hữu của mình.

Số biển số định danh được giữ lại cho chủ xe trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày thu hồi; quá thời hạn nêu trên, nếu chủ xe chưa đăng ký thì số biển số định danh đó được chuyển vào kho biển số để đăng ký, cấp cho tổ chức, cá nhân theo quy định.

Trường hợp chủ xe chuyển trụ sở, nơi cư trú từ tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khác thì được giữ lại biển số định danh đó (không phải đổi biển số xe).

*(Trích từ nguồn: baochinhpvu.vn/)*